TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH D**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **147**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH D

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2020/TLST-VDS ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

- Ông Biện Văn D, sinh năm 1975, địa chỉ: X khu X1, phường X2, thành phố X3, tỉnh Bình D.

- Bà Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1977, địa chỉ: X khu X1, phường X2, thành phố X3, tỉnh Bình D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, ông Biện Văn D và bà Trương Thị Mỹ D xác định ông bà tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau vào năm 1997 có đăng ký kết hôn theo số 11 quyển 01 tại UBND xã Phú Mỹ, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình D. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, Ông D và bà D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông D, bà D có 03 con chung tên là

+ Biện Thị Kiều D, sinh năm 1997 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Biện Thị Kỳ D, sinh ngày 03/3/2003

+ Biện Thị Kỳ D, sinh ngày 03/11/2004

Cháu D, cháu D sẽ do bà D trực tiếp nuôi dưỡng

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

. Sự thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn là tự nguyện, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Biện Văn D và bà Trương Thị Mỹ D

- Về con chung: Ông D, bà D có 03 con chung tên là

+ Biện Thị Kiều D sinh năm 1997 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Biện Thị Kỳ D, sinh ngày 03/3/2003

+ Biện Thị Kỳ D1, sinh ngày 03/11/2004

Sau khi ly hôn cháu Biện Thị Kỳ D, cháu Biện Thị Kỳ D sẽ do bà Trương Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Biện Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Trương Thị Mỹ D và ông Biện Văn D mỗi người nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0041800 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình D;
- VKSND Tp.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Mỹ;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm